



PHÒNG NGỪ SÂU RĂNG VỚI THUỐC BÔI BỀ MẶT

I. ĐỊNH NGHĨA:

Là kỹ thuật điều trị dự phòng sâu răng bằng Fluor nồng độ cao sử dụng tại chỗ do bác sĩ răng hàm mặt thực hiện.

II. CHỈ ĐỊNH:

- Sâu răng sớm
- Sâu răng lan nhanh
- Trẻ em ở khu vực thiếu cung cấp Flour theo đường toàn thân (Fluor hóa nước máy)

III. CHẨN ĐOÁN:

1. Sâu răng sớm (sâu men): Sâu răng sớm là một bệnh gây tổn thương mất mô cứng (men răng) do quá trình hủy khoáng gây ra bởi vi khuẩn *Streptococcus mutans*...

Các dấu hiệu lâm sàng sâu răng sớm:

- Vùng tổn thương sâu răng sớm xuất hiện các đốm trắng đục hoặc nâu vàng khi thổi khô. Bề mặt men răng còn nguyên vẹn
- XQ: Không có dấu hiệu đặc trưng trên X quang

2. Sâu răng lan nhanh: tình trạng sâu răng hàng loạt thường do lúc nhỏ bú bình kéo dài khi ngủ hoặc do vệ sinh răng miệng kém.

3. Trẻ em ở khu vực thiếu cung cấp Flour theo đường toàn thân (Fluor hóa nước máy): Khai thác bệnh sử của bệnh nhân để xác định.

IV. CHẨN ĐOÁN PHÂN BIỆT:

Sâu răng sớm chẩn đoán phân biệt với thay đổi màu sắc răng không do sâu răng: Răng nhiễm flour, thiếu sản men..

V. ĐIỀU TRỊ:

1. Tổn thương sâu răng sớm: Tăng cường tái khoáng

- Liệu pháp flour: Dùng flour có độ tập trung cao dạng gel, dung dịch, vecni áp lên bề mặt răng vùng tổn thương để tái khoáng
- Hướng dẫn vệ sinh răng miệng, chải răng với kem đánh răng có flour.

2. Sâu răng lan nhanh: Trám những răng đã hình thành lỗ sâu, tăng cường tái khoáng tại những vùng sâu răng sớm

- Liệu pháp flour: Dùng flour có độ tập trung cao dạng gel, dung dịch, vecni áp lên bề mặt răng vùng tổn thương để tái khoáng

- Hướng dẫn vệ sinh răng miệng, chải răng với kem đánh răng có flour, loại bỏ các thói quen xấu: bú bình ban đêm ...

3. Trẻ em ở khu vực thiếu cung cấp Flour theo đường toàn thân (Fluor hóa nước máy): Tăng cường tái khoáng ở các răng mất khoáng, sâu răng sớm.

- Liệu pháp flour: Dùng flour có độ tập trung cao dạng gel, dung dịch, vecni áp lên bề mặt răng vùng tổn thương để tái khoáng

- Hướng dẫn vệ sinh răng miệng, chải răng với kem đánh răng có flour.

VI. BIÊN CHỨNG : Không có tai biến, biến chứng liên quan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quyết định số 3108/QĐ-BYT ngày 28/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh về Răng Hàm Mặt.

2. Nha khoa trẻ em, Đại học Y dược TPHCM, 2001.

BV QUẬN TÂN PHÚ